

Số: 80/2026/QĐ-UBND

Huế, ngày 04 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về việc xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Huế để thực hiện các trường hợp quy định tại Điều 14 của Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 8 năm 2026 đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

2. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, trừ trường hợp văn bản đó có quy định chuyển tiếp khác.

Điều 3. Trách nhiệm, tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh, Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực và các cơ quan nhà nước có liên quan đến lĩnh vực đất đai thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Cơ quan, người có thẩm quyền được quy định giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai có trách nhiệm sau đây:

a) Kế thừa toàn bộ hồ sơ, tài liệu, các bước thực hiện và kết quả giải quyết của cơ quan, người có thẩm quyền đã thực hiện trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Không được yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp lại hồ sơ đã nộp; không thực hiện lại các bước trong thủ tục hành chính đã thực hiện trước khi phân cấp, ủy quyền;

b) Tiếp nhận và thực hiện quản lý nhà nước đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp thẩm quyền do cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

c) Thời gian thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với trường hợp quy định tại Quyết định này kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; không tính thời gian cơ

quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện trích đo thửa đất, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo đúng quy định.

4. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Xây dựng, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Văn phòng đăng ký đất đai thành phố; Các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực; Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 5 Điều 3;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- HĐND; TT HĐND thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố;
- Tòa án nhân dân thành phố Huế;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế;
- Thuế thành phố Huế;
- HĐND, UBND cấp xã;
- VP: Lãnh đạo và các CV: NĐ, NN, XD, XDHT;
- Cổng Thông tin Điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu VT, ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Văn Tuấn